

Số: 379 /TB-UBND

Quận 4, ngày 19 tháng 10 năm 2015

THÔNG BÁO
Thi tuyển công chức làm việc tại các cơ quan
hành chính Nhà nước thuộc Quận 4 năm 2015 - Đợt 2

Thực hiện Thông báo số 3899/TB-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Sở Nội vụ Thành phố về thông báo thi tuyển công chức làm việc tại các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015;

Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo thi tuyển công chức làm việc tại các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc Quận 4 năm 2015 như sau:

I. Chỉ tiêu tuyển dụng:

Loại công chức	Chỉ tiêu của Thành phố	Chỉ tiêu của Quận 4
- Ngạch chuyên viên (A1), mã số 01.003	733	20
- Ngạch cán sự	109	0

Các ứng viên dự tuyển tham khảo nhu cầu tuyển dụng cụ thể trên các trang thông tin điện tử sau:

- Sở Nội vụ Thành phố: <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>
- Ủy ban nhân dân Quận 4: <http://www.quan4.hochiminhcity.gov.vn>

II. Tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ đăng ký dự thi tuyển:

1. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển:

1.1 Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự thi tuyển công chức:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Tuổi của người dự tuyển: Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định;

c) Có đơn xin dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp yêu cầu của vị trí cần tuyển, cụ thể:

Người đăng ký dự thi tuyển vào ngạch chuyên viên phải có bằng đại học trở lên với chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển; có chứng chỉ tin học văn phòng; có trình độ B ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Hoa). Người đăng ký dự thi tuyển ngạch chuyên viên được nộp một trong các chứng chỉ sau thay thế chứng chỉ B tiếng Anh: TOEFL 400 ITP hoặc 42 iBT trở lên; IELTS 4.5 trở lên; TOEIC 405 trở lên.

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ;

1.2 Những người sau đây không được đăng ký dự thi tuyển:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Hồ sơ đăng ký thi tuyển gồm:

Người đăng ký thi tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

2.1 Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm, trong đơn cần ghi rõ đăng ký dự tuyển vào vị trí nào của cơ quan, tổ chức, đơn vị cần tuyển dụng);

2.2 Sơ yếu lý lịch tự thuật, có xác nhận của UBND phường, xã, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (đóng dấu giáp lai vào hình dán);

2.3 Bản sao hộ khẩu thường trú, bản sao giấy khai sinh;

2.4 Bản chụp (yêu cầu mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;

2.5 Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

2.6 Bản sao giấy chứng nhận thuộc đối tượng diện ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

2.7 Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng);

2.8 Ba phong bì có dán tem thư và ghi rõ địa chỉ của người nhận tin.

Lưu ý:

- Hồ sơ xếp theo thứ tự từ mục 2.1 đến mục 2.8 được đựng trong túi bìa cứng cỡ 24x32 cm, ngoài bìa ghi “Hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức 2015 - Đợt 2”, ghi rõ **nội dung về vị trí, cơ quan đăng ký dự tuyển, số điện thoại, email và địa chỉ liên hệ của cá nhân** đăng ký dự tuyển trên bìa đựng hồ sơ.

- Mẫu đơn đăng ký dự tuyển, mẫu sơ yếu lý lịch tự thuật download trên cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ, địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn> hoặc cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 4, địa chỉ <http://www.quan4.hochiminhcity.gov.vn>.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký thi tuyển tại một vị trí tuyển dụng thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, thí sinh dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 chi tiêu tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

- Sau khi dự thi, nếu trúng tuyển, thí sinh phải hoàn thiện các yêu cầu tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng về chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ.

III. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức:

1. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tống khối nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động; được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

3. Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: Được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

Lưu ý: Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

III. Các môn thi, hình thức thi và điều kiện miễn thi một số môn:

1. Các môn thi:

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, bao gồm: môn kiến thức chung, môn nghiệp vụ chuyên ngành, môn ngoại ngữ và môn tin học văn phòng.

2. Hình thức thi:

2.1 Bài thi trắc nghiệm trên máy tính, bao gồm: môn nghiệp vụ chuyên ngành, ngoại ngữ và tin học văn phòng. Thời gian thi mỗi môn trắc nghiệm trên máy tính là 30 phút.

2.2 Bài thi viết, bao gồm: môn kiến thức chung và bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành ~~thực hiện theo~~ quy định hiện hành.

3. Điều kiện miễn thi các môn điều kiện (ngoại ngữ, tin học):

3.1 Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3.2. Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

IV. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ:

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

1.1 Thời gian nhận hồ sơ: Từ **ngày 14 tháng 10 năm 2015 đến 17 giờ 00 ngày 12 tháng 11 năm 2015** (trong giờ hành chính, trừ ngày Thứ Bảy và Chủ Nhật). Chỉ tiếp nhận những hồ sơ có đầy đủ thành phần theo Mục II.2 của Thông báo này. Người đăng ký dự thi tuyển nhận và bảo quản phiếu biên nhận đã ký xác nhận của bộ phận tiếp nhận hồ sơ dự thi tuyển công chức.

1.2 Địa điểm nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân Quận 4 số 05 đường Đoàn Nhu Hài phường 12 Quận 4 (thông qua Phòng Nội vụ Quận 4, Lầu 2). Điện thoại: 3.9402.183.

2. Thời gian, địa điểm ôn tập và thi tuyển: do Hội đồng tuyển dụng Thành phố quyết định và sẽ có thông báo cụ thể sau.

Ủy ban nhân dân Quận 4 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan hành chính và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường niêm yết công khai Thông báo này và Nhu cầu tuyển dụng công chức của Quận 4 đợt 2 năm 2015 tại trụ sở làm việc của cơ quan trong thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển. *Trần Hoàng Quân*

Noi nhận :

- Sở Nội vụ Thành phố;
- Thường trực Quận ủy Quận 4;
- Thường trực UBND Quận 4;
- Ban Tổ chức Quận ủy Quận 4;
- Cơ quan chuyên môn UBND Quận 4;
- UBND 15 phường Quận 4;
- Lưu: VT.



Trần Hoàng Quân



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4
HỘ KHẨU QUẬN 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2015 KHỎI CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Công văn số: 2938 /UBND ngày 21 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận 4)

Mẫu số 1

STT	Phòng, ban, chi cục (thuộc sở - ban ngành, quận huyện)	Biên chế công chức được giao năm 2015	Số biên chế công chức hiện có	Số biên chế công chức còn thiếu	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Nhóm chuyên ngành	Yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ						Tổng số	
							Ngạch chuyên viên (Đại học)				Ngạch cán sự (Cao đẳng, Trung cấp)			
							Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển (người)	Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển (người)		
I	2	3	4	5=3-4	6	7	8	9	10	11	12	13	14=10+13	
	Ví dụ													
1	Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 4	15	10	5	Quản lý đơn vị hành chính sự nghiệp	1	Cử nhân	Tài chính, Kế toán	1				1	
					Quản lý ngân sách Quận, phường	1	Cử nhân	Tài chính, Kế toán	1				1	
2	Phòng Tài nguyên và môi trường Quận 4	20	14	6	Pháp chế	1	Cử nhân	Luật	1				1	
					Quản lý nhà nước lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường	3	Cử nhân	Quản lý và công nghệ môi trường	1				1	
3	Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4	22	19	3	Kế toán	5	Cử nhân	Kế toán	1				1	
4	Phòng Quản lý và đô thị Quận 4	40	35	5	Quản lý quy hoạch kiến trúc, tham mưu công tác xây dựng nhà ở xã hội; quản lý chung cư; quản lý công trình nhà công sản, chung cư cũ	3	Cử nhân	Cử nhân ngành giao thông đô thị	1				1	
5	Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 4	9	7	2	Quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch (xử lý và quản lý kiểm tra các dữ liệu trên các trang mạng Internet, phục vụ công tác kiểm tra phát hiện sai phạm của các dịch vụ liên quan đến thông tin trên mạng)	6	Cử nhân	Công nghệ thông tin	1				1	
Tổng cộng		106	85	21					7		0	0	7	



NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2015 KHÔI PHƯỜNG

(Kèm theo Công văn số: 2938 /UBND ngày 21 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận 4)

Mẫu số 2

STT	Ủy ban nhân dân Phường (thuộc quận 4)	Biên chế công chức được giao năm 2015	Số biên chế công chức hiện có	Số biên chế công chức còn thiếu	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Nhóm chuyên ngành	Yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ							Tổng số			
							Ngạch chuyên viên (Đại học)					Ngạch cán sự (Cao đẳng, Trung cấp)					
							Trình độ	Chuyên ngành			Số lượng cần tuyển (người)	Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển (người)			
1	2	3	4	5=3-4	6	7	8	9					10	11	12	13	14=10+13
1	Phường 1	11	10	1	Văn hóa - Xã hội	2	Cử nhân	Văn hóa, văn hóa - thông tin, thể thao, du lịch, báo chí, truyền thông, lịch sử, bảo tàng, triết học, Việt Nam học, Đông phương học, lao động, xã hội học, tiền lương, bảo hiểm, công tác xã hội, chính sách xã hội, bảo trợ xã hội, hành chính, luật, ngữ văn và y tế (có liên quan đến nhiệm vụ quản lý văn hóa - xã hội)					1				1
2	Phường 3	11	10	1	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	3	Cử nhân	Địa chính, trắc địa, quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, quản lý đô thị, kiến trúc, giao thông, tài nguyên, môi trường					1				1
3	Phường 4	11	10	1	Tư pháp - Hộ tịch	1	Cử nhân	Luật, kinh tế - luật.					1				1
4	Phường 8	11	10	1	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	3	Cử nhân	Địa chính, trắc địa, quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, quản lý đô thị, kiến trúc, giao thông, tài nguyên, môi trường					1				1
5	Phường 9	11	8	3	Văn phòng - Thống kê	1	Cử nhân	Văn thư, lưu trữ, hành chính, quản lý nhà nước, quản lý nhân sự, văn phòng, luật, xã hội học, thống kê, kế toán, kiểm toán, công nghệ thông tin (tin học), quản trị học, quản trị nhân sự, quản trị nguồn nhân lực, quản trị văn phòng.					1				1
					Tư pháp - Hộ tịch	1	Cử nhân	Luật, kinh tế - luật.					1				1
					Văn hóa - Xã hội	2	Cử nhân	Văn hóa, văn hóa - thông tin, thể thao, du lịch, báo chí, truyền thông, lịch sử, bảo tàng, triết học, Việt Nam học, Đông phương học, lao động, xã hội học, tiền lương, bảo hiểm, công tác xã hội, chính sách xã hội, bảo trợ xã hội, hành chính, luật, ngữ văn và y tế (có liên quan đến nhiệm vụ quản lý văn hóa - xã hội)					1				1
					Tư pháp - Hộ tịch	1	Cử nhân	Luật, kinh tế - luật.					1				1

STT	Ủy ban nhân dân Phường (thuộc quận 4)	Biên chế công chức được giao năm 2015	Số biên chế công chức hiện có	Số biên chế công chức còn thiếu	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Nhóm chuyên ngành	Yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ							Tổng số	
							Ngạch chuyên viên (Đại học)					Ngạch cán sự (Cao đẳng, Trung cấp)			
							Trình độ	Chuyên ngành			Số lượng cần tuyển (người)	Trình độ	Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển (người)	
6	Phường 10	11	9	2	Văn hóa - Xã hội	2	Cử nhân	Văn hóa, văn hóa - thông tin, thể thao, du lịch, báo chí, truyền thông, lịch sử, bảo tàng, triết học, Việt Nam học, Đông phương học, lao động, xã hội học, tiền lương, bảo hiểm, công tác xã hội, chính sách xã hội, bảo trợ xã hội, hành chính, luật, ngữ văn và y tế (có liên quan đến nhiệm vụ quản lý văn hóa - xã hội)			1				1
7	Phường 12	11	9	2	Văn phòng - Thống kê	1	Cử nhân	Văn thư, lưu trữ, hành chính, quản lý nhà nước, quản lý nhân sự, văn phòng, luật, xã hội học, thống kê, kế toán, kiểm toán, công nghệ thông tin (tin học), quản trị học, quản trị nhân sự, quản trị nguồn nhân lực, quản trị văn phòng.			1				1
8	Phường 14	11	8	3	Tư pháp - Hộ tịch	1	Cử nhân	Luật, kinh tế - luật.			1				1
					Văn hóa - Xã hội	2	Cử nhân	Văn hóa, văn hóa - thông tin, thể thao, du lịch, báo chí, truyền thông, lịch sử, bảo tàng, triết học, Việt Nam học, Đông phương học, lao động, xã hội học, tiền lương, bảo hiểm, công tác xã hội, chính sách xã hội, bảo trợ xã hội, hành chính, luật, ngữ văn và y tế (có liên quan đến nhiệm vụ quản lý văn hóa - xã hội)			1				1
					Tài chính - Kế toán	5	Cử nhân	Tài chính - kế toán, kế toán, kiểm toán, tài chính - ngân hàng, kế toán - tin học.			1				1
Tổng cộng		88	74	14							13			0	13

Ghi chú:

- Văn phòng - Thống kê (02): Phường 9, 12.
- Tư pháp - Hộ tịch (04): Phường 4, 9, 10, 14.
- Văn hóa - Xã hội (05): Phường 1, 9, 10, 14.
- DC-XD-ĐT và MT (01): Phường 3, 8.
- Tài chính - Kế toán (01): Phường 14